

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14, Luật số 62/2020/QH14, Luật số 45/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 55/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 95/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai theo quy định tại khoản 3 Điều 17, điểm b khoản 2 Điều 20, điểm b khoản 2 Điều 25 và khoản 1 Điều 27 Nghị định số 104/2026/NĐ-CP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước.

2. Quyết định này không điều chỉnh với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 104/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội), tổ chức chính trị, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai.

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ

1. Đối với nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước không giao tự chủ

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ nhằm phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của các cơ quan, đơn vị cấp thành phố và các đơn vị trực thuộc (bao gồm cả cơ quan, đơn vị của Đảng cấp thành phố) sử dụng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước không giao tự chủ cấp thành phố.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường (gọi tắt là cấp xã) quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ nhằm phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung

cấp dịch vụ sự nghiệp công của các cơ quan, đơn vị các xã, phường (gọi tắt cấp xã) sử dụng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước không giao tự chủ cấp xã (bao gồm cả cơ quan, đơn vị của Đảng cấp xã).

2. Đối với nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước giao tự chủ

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (bao gồm các đơn vị sự nghiệp công lập) quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ nhằm phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của các cơ quan, đơn vị mình.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt dự kiến chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động quy hoạch

1. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố (trừ các quy hoạch đã phân cấp, ủy quyền).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt (hoặc được phân cấp, ủy quyền phê duyệt) của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế và các đơn vị khác (nếu có) quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt (hoặc được phân cấp, ủy quyền phê duyệt).

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền chịu trách nhiệm phê duyệt quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch; thuê hàng hóa, dịch vụ theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác được quy định tại Nghị định số 104/2026/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 22 tháng 6 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
 - Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính;
 - Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
 - Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
 - Thường trực Thành ủy;
 - Thường trực HĐND thành phố;
 - Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố;
 - Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt nam TP và các tổ chức chính trị xã hội;
 - Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
 - Văn phòng Thành ủy;
 - VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
 - Sở Tư pháp;
 - Công báo điện tử thành phố;
 - Báo và Phát thanh Truyền hình Đồng Nai;
 - Lưu: VT, KTNS.
- Thông NV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Văn Hà